

Số : 116/KH-TTLV1

Lấp Vò, ngày 13 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục Năm học 2024-2025

Căn cứ Công văn số 901/PGDDĐT-XDCB ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Lấp Vò về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025;

Trường Tiểu học Thị trấn Lấp Vò 1 xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS) và thống kê giáo dục năm học 2024-2025, cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”¹, Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”², Đề án phát triển chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp³ và Đề án chuyển đổi số ngành giáo dục tỉnh Đồng Tháp⁴. Tiếp tục triển khai mở rộng cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm nâng cao tiện ích và hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục; triển khai học bạ số.

Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập, kho học liệu số chia sẻ dùng chung gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực

¹ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

² Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

³ Quyết định số 861/QĐ-UBND-HC ngày 05/8/2022 của UBND Tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Đề án CĐS tỉnh Đồng Tháp.

⁴ Quyết định số 1412/QĐ-UBND-HC ngày 23/12/2022 của UBND Tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Đề án CĐS ngành giáo dục tỉnh Đồng Tháp.

tuyển cho các môn học; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục cùng với phát triển các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường học tập số; nâng cao năng lực số cho người học và đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

Nhà trường tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

a) Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

b) Tổ chức xây dựng học liệu số của nhà trường (*bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học*); đóng góp và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Phòng, Sở, của Bộ⁵ trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

c) Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính (*Nếu có phòng máy đầy đủ điều kiện tổ chức*).

d) Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học.

đ) Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học: Tối đa 2 học sinh học chung 1 máy tính ở cấp Tiểu học; Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học; phát động phong trào và tổ chức hội thi xây dựng thiết bị dạy học số cấp trường có chất lượng phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến, chuẩn bị tham gia Hội thi cấp Tỉnh.

e) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (*bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học*), kết nối

⁵ <https://igiaoduc.vn>, <https://www.youtube.com/@igiaoduc>, <https://bit.ly/hoclieudongthap>

liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các đơn vị theo chỉ đạo của PGD, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

g) Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn môi trường giáo dục số trong nhà trường.

2. Chuyển đổi số trong quản trị nhà trường và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

a) Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị cơ sở giáo dục, triển khai các phân hệ: quản lý học sinh (*quản lý hồ sơ, kết quả học tập, học bạ số*), quản lý đội ngũ, quản lý cơ sở vật chất (trong đó có danh mục thiết bị dạy học tối thiểu), quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, tài chính (thanh toán không dùng tiền mặt); đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu giáo dục nhà trường và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

b) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, ưu tiên triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, **khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí** như tin nhắn OTT, Email, ứng dụng trên thiết bị di động và website của cơ sở giáo dục.

c) Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

- Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục⁶ đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Phòng, Sở và Bộ GDĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục; Thông tư số 19/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GDĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

- Thực hiện mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ:

⁶ <http://csdl.moet.gov.vn>

a) Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu cấp.

b) Đẩy mạnh triển khai thanh toán học phí, các khoản thu bằng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý học phí, quản lý các khoản thu của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong đó có Nền tảng thanh toán trực tuyến cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục

Phân công lãnh đạo nhà trường (Phó Hiệu trưởng) phụ trách và viên chức dạy Tin học, viên chức Kế toán- Văn thư; Thư viện- Thiết bị làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục của đơn vị.

2. Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục

Tiếp tục triển khai hiệu quả Công văn số 65/SGDDĐT-GDTrH&TX ngày 17/01/2023 của Sở GDĐT Đồng Tháp về việc triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy các tiêu chí đã đạt, khắc phục các tiêu chí không đạt của năm học 2023-2024 từng bước nâng dần mức độ chuyển đổi số của đơn vị năm học 2024 và những năm tiếp theo.

3. Xây dựng quy chế quản lý khai thác dữ liệu ngành

Tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý⁷, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định giao trách nhiệm các bộ phận phụ trách rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần trên cơ sở dữ liệu ngành; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong nhà trường

a) Rà soát và tham mưu các cấp chính quyền để lập kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong nhà

⁷ Ban hành các quy chế quản lý phần mềm: Quy chế quản lý chữ ký số, quy chế quản lý tài khoản cơ sở dữ liệu, quy chế quản lý các loại tài khoản do đơn vị quản lý....

trường.

b) Đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin do nhà trường quản lý; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

4. Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong giáo dục

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị phần mềm phòng chống virus, mã độc có bản quyền trên các máy tính của cơ quan, máy chứa dữ liệu; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 năm 2024.

6. Xây dựng kế hoạch và tổ chức tự kiểm tra, kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục

Lãnh đạo nhà trường tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục từng lớp, khối lớp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí từ ngân sách Huyện phê duyệt hàng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và chỉ đạo cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên thực hiện thống kê giáo dục năm học 2024-2025 phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị.

Thành lập Ban chỉ đạo để triển khai thực hiện kế hoạch đề ra đạt hiệu quả cao.

2. Phó Hiệu trưởng

- Theo dõi việc thực hiện kế hoạch làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

- Chỉ đạo, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và CDS. Tham mưu đánh giá, sơ kết và tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 và lập báo cáo đánh giá gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo đúng thời gian quy định (*báo cáo kết quả thực hiện học kì 1 chậm nhất ngày 10/01/2025, báo cáo tổng kết năm học chậm nhất trước ngày 20/5/2025*).

3. Giáo viên, nhân viên

Nghiêm túc thực hiện hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong nhà trường.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025 của trường Tiểu học Thị Trấn Lấp Vò 1. Nhà trường yêu cầu các bộ phận và cá nhân nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Ban Chỉ đạo để được tháo gỡ./.

Nơi nhận :

- Phòng GD-ĐT (để b/cáo);
- Ban Chỉ đạo trường (triển khai thực hiện);
- CB, GV, NV (thực hiện);
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Phụng